TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN BÌNH CHÁNH** **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 234/2022/HS-ST
Ngày 25-11-2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÌNH CHÁNH,
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đỗ Thị Duy Linh.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Trần Thị Nga
2. Ông Phan Hoàng Nam

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hiền – Thư ký Tòa án của Tòa án nhân dân huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Trần Văn Đang - Kiểm sát viên.

Trong ngày 25 tháng 11 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 225/2022/TLST-HS ngày 26 tháng 10 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 230/2022/QĐXXST-HS ngày 02 tháng 11 năm 2022 đối với bị cáo:

Nguyễn Thị Ngọc P, **s**inh năm 1983 tại Thành phố Hồ Chí Minh; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: 975/2A4 X, Phường Y, Quận Z, Thành phố Hồ Chí Minh; Chỗ ở: không nơi cư trú nhất định; nghề nghiệp: buôn bán; trình độ văn hoá 08/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nữ; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phan Văn S và bà Nguyễn Thị Kim H; chồng: không xác định, có 02 người con sinh năm 2004 và 2007; Tiền án: không; Tiền sự: không;

Bị bắt, tạm giam từ ngày 04/7/2022 cho đến nay.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Bị hại: Ông Hoàng Q, sinh năm 1997; Địa chỉ: A15/20 ấp 1, xã C, huyện B, Thành phố Hồ Chí Minh. (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 15 giờ ngày 04/7/2022, sau khi cùng bạn uống bia tại chợ G, thuộc huyện L, tỉnh A. Nguyễn Thị Ngọc P nhờ bạn tên N(chưa rõ lai lịch) chở về nhà tại Quận X, thành phố Hồ Chí Minh. N điều khiển xe mô tô Wave (không rõ biển số) chở P đi trên đường quốc 1A, hướng từ A về Thành phố Hồ Chí Minh. Trên đường đi, N rủ P trộm xe mô tô của người khác bán lấy tiền tiêu xài, P đồng ý. Lúc này, N điều khiển xe đến ngã tư Quốc lộ 1A- Bùi Thanh K thì cho xe quay đầu trở lại về hướng tỉnh A. Khi N điều khiển xe đến trước nhà địa chỉ A15/20 Ấp 01, xã B thì phát hiện xe mô tô Honda Winner biển số 37L2- 259.07 của anh Hoàng Q đang dựng trước nhà, không có người trông coi nên N dừng lại và đưa cho P 01 cây đoản. P đi bộ lại gần xe mô tô Winner, tay phải cầm đoản đưa vào ổ khóa xe và bẻ khóa. Sau khi bẻ khóa xong, P dắt xe ra đường và nổ máy xe định tẩu thoát thì bị anh Hoàng Q phát hiện bắt giữ P cùng tang vật giao Công an xã C, còn Nam đã tẩu thoát. Nên công an xã C lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và chuyển toàn bộ hồ sơ đến cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện B để xử lý theo thẩm quyền.

Theo Kết luận định giá tài sản số 2010 / KL- HĐĐGTS ngày 07/7/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện B xác định: xe môtô biển số 37L2-259.07 có trị giá là 25.500.000 đồng.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện B, Nguyễn Thị Ngọc P khai nhận hành vi phạm tội như đã nếu trên phù hợp lời khai của bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Vật chứng:

- 01 xe môtô hiệu Honda Winner biển số 37L2-259.07;

- 01 cây đoản phá ổ khóa xe môtô bằng kim loại màu trắng dài 8cm;

- 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy M12.

Tại bản cáo trạng số 200/CT-VKS ngày 20 tháng 10 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố bị cáo Nguyễn Thị Ngọc P về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa,

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Chánh vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017, xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Ngọc P từ 12 tháng đến 18 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản"; tịch thu tiêu hủy 01 cây đoản phá ổ khóa xe môtô bằng kim loại màu trắng dài 8cm và giao trả cho bị cáo 01 chiếc điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy M12.

Bị cáo Nguyễn Thị Ngọc P khai nhận hành vi như trên và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên toà, bị cáo Nguyễn Thị Ngọc P đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình giống như nội dung cáo trạng đã truy tố. Vào ngày 04/7/2022 bị cáo Nguyễn Thị Ngọc P có hành vi lén lút chiếm đoạt chiếc 01 xe môtô hiệu Honda Winner biển số 37L2-259.07 qua định giá có giá trị là 25.500.000 đồng của anh Hoàng Q tại nhà A15/20 ấp 1, xã C, huyện B, Thành phố Hồ Chí Minh. Lời nhận tội của bị cáo phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang do công an xã C lập lúc 16 giờ 20 phút ngày 04/7/2022, lời khai của người bị hại, vật chứng vụ án, biên bản khám nghiệm hiện trường, những chứng cứ khác thu thập có trong hồ sơ vụ án và được thẩm tra tại phiên tòa. Do đó, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để kết luận bị cáo Nguyễn Thị Ngọc P phạm tội "Trộm cắp tài sản", tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017. Như vậy, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Chánh truy tố bị cáo P về tội "Trộm cắp tài sản" như cáo trạng nêu trên là hoàn toàn có căn cứ, đúng hành vi, đúng người, đúng tội.

[2] Hành vi của bị cáo P là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của người khác được luật hình sự bảo vệ. Khi thực hiện hành vi lén lút chiếm đoạt tài sản, bị cáo có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, có khả năng nhận thức và điều khiển được hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vì vụ lợi bị cáo vẫn cố ý thực hiện hành vi phạm tội. do đó, Hội đồng xét xử xét thấy cần áp dụng mức hình phạt thật nghiêm, tiếp tục cách ly bị cáo ra khỏi xã hội trong một thời gian nhất định để răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

[3] Xét thấy trong quá trình điều tra cũng như tại phiên toà, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo được quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 nhằm thể hiện tính khoan hồng của pháp luật.

[4] Đối với người thanh niên tên N rủ P đi trộm cắp tài sản, đã thẩu thoát và không xác định được nhân thân lai lịch nên không có căn cứ để xử lý

[5] Về vật chứng:

[6] 01 xe môtô Honda Winner, biển số 37L2-259.07, Cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện đã giao trả cho ông Hoàng Q.

[7] 01 cây đoản phá ổ khóa xe môtô bằng kim loại màu trắng dài 8cm là công cụ bị cáo sử dụng làm phương tiện phạm tội nên cần tịch thu và tiêu hủy.

[8] 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy M12 là tài sản của bị cáo, không dùng vào việc phạm tội nên cần giao trả cho bị cáo.

[9] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại đã nhận lại toàn bộ tài sản và không có yêu cầu bồi thường thiệt hại gì thêm.

[10] Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm theo quy định khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[11] Từ những nhận định trên, Hội đồng xét xử xét chấp nhận quan điểm của Đại diện Viện kiểm sát đề nghị về tội danh, khung hình phạt đối với bị cáo cũng như xử lý vật chứng vụ án và chấp nhận đề nghị của bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

[12] Về các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử: đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1 Điều 51của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 đối với bị cáo;

Xử phạt bị cáo **Nguyễn Thị Ngọc P** 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản". Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 04/7/2022.

Về vật chứng: Căn cứ vào điểm a khoản 2, khoản 3 Điều 106 Bộ Luật tố tụng hình sự năm 2015;

- Tịch thu và tiêu hủy: 01 cây đoản phá ổ khóa xe môtô bằng kim loại màu trắng dài 8cm.
- Giao trả cho bị cáo: 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy M12.

(Vật chứng này Chi cục Thi hành án dân sự huyện B đang tạm giữ theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 24/10/2022 giữa Công an huyện B và Chi cục Thi hành án dân sự huyện B).

Về dân sự: ghi nhận bị hại đã nhận lại tài sản và không yêu cầu bồi thường thiệt hại.

Về án phí: căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, bị cáo phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị hại được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc tống đạt hợp lệ.

Nơi nhận:
- TAND TPHCM; (1)
- VKSND TPHCM; (1)
- VKSND huyện Bình Chánh; (1)
- CA huyện Bình Chánh; (1)
- Chi cục THADS H. Bình Chánh; (1)
- PV06 - Công an TPHCM; (1)
- Sở tư pháp TPHCM; (1)
- Thi hành án hình sự (3)
- Bị cáo; (1)
- Đương sự; (1)
- Lưu. (3)

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

2AAKKAΣ*αφφχαχ+

Đỗ Thị Duy Linh